

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-PT

Ngày: 09/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Phận

Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Thái H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Thái H** (L), sinh năm 1987, tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp C, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: phật giáo; con ông: Huỳnh Công D và bà Giang Thị Ngọc Đ; vợ: Nguyễn Ngọc Thanh Tr; có 01 người con sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 76/2009/HSST ngày 30/3/2009 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tại bản án số 100/2014/HSST ngày 12/9/2014 của Tòa án nhân dân Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”; tại quyết định số 109/QĐ-XPVPHC ngày 04/9/2020 của Công an huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre đã phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/8/2020, Huỳnh Thái H đến khu vực Bến xe Miền Tây, Thành phố Hồ Chí Minh nhờ người bạn tên “Thiện” không rõ lai lịch mua một gói ma túy với số tiền 500.000 đồng để dành sử dụng. Khoảng 23 giờ ngày 11/8/2020, sau khi đến thăm nhà người bạn tên Lê Thị D tại ấp M, xã P, huyện B, H cất giấu ma túy trong túi quần phía trước, bên trái rồi điều khiển xe biển số 72H9 – 7306 ra về. Khi đến khu vực ấp G, xã T, huyện B thì bị lực lượng công an phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp sọc màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, có chữ ký ghi tên Chiêm Minh Ph, Huỳnh Văn Ch, Huỳnh Trọng Nh, Huỳnh Thái H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã T.

- 01 ống thủy tinh (nỏ) màu trắng, chiều dài 20 cm.

- 01 điện thoại di động hiệu VOS3.0, màu xám, số Imei 1: 356742100120440, số Imei 2: 356742100120457 có gắn sim số 0375359052 và 0583044594.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu xám - đen, số Imei 1: 868476033680458, số Emei 2: 8648476033680441 có gắn sim số 0908383015 và 0921556803.

- 01 xe mô tô loại Wave màu đỏ, biển số 72H9 – 7306, số máy 53FMH-20306894, không có số khung.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thái H.

Tại bản kết luận giám định số 81/2020/GĐMT ngày 13/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8967gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 13/8/2020. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/01/2021, bị cáo Huỳnh Thái H kháng cáo yêu cầu xử phạt bị cáo mức thấp nhất hoặc cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng nên được giữ nguyên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Thái H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2020. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt để sớm về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Vào ngày 11/8/2020, Huỳnh Thái H đã có hành vi cất giấu trong người 0,8967 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện. Với ý thức, hành vi và lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, bị cáo là người trên 18 tuổi, mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị kết án và sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị Công an huyện Mỏ Cày Bắc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đưa ra các tình tiết cho rằng, trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, tình tiết này được Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tiền án tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi con, mẹ già yếu đau bệnh, tiền bạc trong gia đình do một mình bị cáo gánh vác, vợ bỏ đi nên phải nuôi con nhỏ, nhưng không có xác nhận của chính quyền địa phương nên không có cơ sở xem xét. Tình tiết ăn năn hối lỗi, thành khẩn khai báo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét về nhân thân của bị cáo khi áp dụng hình phạt. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy nên Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Xét yêu cầu giảm hình phạt tù, mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp nên được giữ nguyên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, theo như đề nghị của kiểm sát viên là có cơ sở.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào a khoản 1 khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thái H; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thái H** (L) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2020.

[2] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Huỳnh Thái H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân H. Mỏ Cày Bắc (2b);
- Chi cục THADS H. Mỏ Cày Bắc (1b);
- UBND xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh